

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2025/HS - ST
Ngày 14/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Phượng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Thắng

Bà Trần Thị Dinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Sơn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 14/01/2025 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 222/2024/TLST- HS ngày 29/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2024/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **NGÔ QUANG H;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27/9/1976. Tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn S, xã C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Văn T và bà Lù Thị L; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. **LƯU ĐỨC T;** Tên gọi khác: Không, sinh ngày 29/7/1980. Tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 26, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lưu Văn T (đã chết) và bà Lê Thị K (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Về nhân thân: Tại Quyết định số 87/QĐ - TA ngày 04/8/2021 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 12 (Mười hai) tháng, ngày 03/6/2022 Bị cáo Lưu Đức T đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2024. Hiện

đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ, ngày 03/10/2024, Lưu Đức T đang trên đường đi làm tại nhà máy P ở thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai để làm việc, thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để bán kiếm lời. Lưu Đức T đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, biển kiểm soát 24K2 – 4635 đi đến khu vực cách chợ xã Xuân Giao, huyện B, tỉnh Lào Cai khoảng 100m thì nhìn thấy một người đàn ông đang đứng một mình ở ven đường, Lưu Đức T đi xe đến gần người đàn ông dừng lại hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy Heroine, người đàn ông đồng ý. Lưu Đức T lấy từ trong người ra 300.000 đồng đưa cho người đàn ông, người đàn ông nhận tiền rồi đưa lại cho Lưu Đức T 01 gói nylon, bên trong chứa 03 gói giấu chứa ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy Lưu Đức T cất ma túy trên người rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến chỗ làm. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày sau khi hết thời gian làm việc, Lưu Đức T đi về nhà, khi đi ra khỏi nhà máy Lưu Đức T dừng xe ở ven đường lấy gói ma túy mua được từ sáng ra dùng tay chia nhỏ 03 gói thành 04 gói rồi gói lại bằng mảnh nylon cất vào túi quần đang mặc rồi đi về nhà.

Khoảng hơn 16 giờ cùng ngày, Ngô Quang H đang ở nhà thì có người nam giới tên D ở thôn D, xã C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai gọi điện thoại đến rủ Ngô Quang H góp tiền để mua ma túy về sử dụng chung, Ngô Quang H đồng ý và hẹn D mang tiền ra khu vực quốc lộ 4E, thuộc phường X, thành phố Lào Cai để đưa cho Ngô Quang H, người đàn ông tên D đồng ý. Sau đó Ngô Quang H điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 24B1 – 525.42 đi từ nhà đến điểm hẹn. Khi đến điểm hẹn gặp D, D đưa cho Ngô Quang H 200.000 đồng, Ngô Quang H nhận tiền bảo D đứng đợi. Sau khi nhận được tiền Ngô Quang H gọi điện cho Lưu Đức T hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy Heroine. Lưu Đức T đồng ý và hẹn Ngô Quang H khoảng 15 phút nữa sẽ giao ma túy cho Ngô Quang H tại khu vực gần cây xăng trên quốc lộ 4E, thuộc xã T, thành phố Lào Cai. Sau khi gọi điện thoại cho Lưu Đức T, Ngô Quang H điều khiển xe đi đến điểm hẹn chờ Lưu Đức T. Khoảng 17 giờ 30 phút Lưu Đức T đi đến gặp Ngô Quang H, khi gặp nhau Ngô Quang H lấy từ trên người ra 300.000 đồng đưa cho Lưu Đức T, Lưu Đức T nhận tiền và lấy từ trong người ra đưa cho Ngô Quang H 01 gói nylon chứa 03 gói ma túy Heroine. Sau khi bán ma túy xong, Lưu Đức T điều khiển xe đi về nhà và đã sử dụng hết gói ma túy còn lại, còn Ngô Quang H điều khiển xe quay về đón người đàn ông tên D. Khi gặp D, Ngô Quang H đưa xe cho D đi mua dụng cụ để sử dụng ma túy. Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày khi Ngô Quang H đang đứng một mình ở ven đường tại tổ 14, phường X, thành phố Lào Cai đợi người đàn ông tên D thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai phát hiện bắt quả tang và thu giữ trong túi quần bên trái đang mặc của Ngô Quang H 01 túi nylon có mép miết, bên trong chứa 03 gói giấy đều chứa các cục chất bột khô, màu trắng, Ngô Quang H khai nhận các cục chất bột khô, màu trắng là ma túy Heroine Ngô Quang

H mua được mang về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn tạm giữ của Ngô Quang H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng.

Theo lời khai của Ngô Quang H túi ma túy Heroine là H mua của người nam giới sinh khoảng năm 1980, tên T tại khu vực cây xăng thuộc phường X, thành phố Lào Cai, T là công nhân khu Công nghiệp T, nhà ở khu cầu treo T thuộc phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đang trên đường về thì bị bắt. Hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Lào Cai triệu tập Lưu Đức T, sinh năm 1980, trú tại tổ 26, phường P, thành phố Lào Cai lên làm việc, tại Cơ quan điều tra Lưu Đức T thật thà khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày vừa bán 03 gói ma túy Heroine cho Ngô Quang H tại khu vực Cây xăng trên quốc lộ 4E, thuộc xã T, thành phố Lào Cai với giá 300.000đồng, ngoài ra còn tạm giữ của Lưu Đức T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, gắn 01 thẻ sim đã qua sử dụng.

Ngày 04/10/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lưu Đức T tại số nhà 025, đường Nguyễn Duy Thông, tổ 26, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Quá trình khám xét tạm giữ của Lưu Đức T 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, biển kiểm soát 24K2 – 4635 đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 417/KL - GĐMT ngày 04/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 0,304 gam các cục chất bột khô, màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Ngô Quang H ngày 03/10/2024, gửi giám định: là chất ma túy Heroin.

Cáo trạng số: 201/CT-VKS ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Ngô Quang H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự. Bị cáo Lưu Đức T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ngô Quang H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Lưu Đức T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Quang H từ 01(Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Đức T từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06(Sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,246 (Không phải hai trăm bốn mươi sáu) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định

thu giữ khi bắt quả tang Ngô Quang H ngày 03/10/2024 tại tổ 14, phường X, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, số IMEI: 868125040105732, gắn thẻ sim (đã qua sử dụng), mặt kính bị nứt vỡ thu giữ của bị cáo Ngô Quang H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số IMEI 1: 351574189065377 gắn thẻ sim (đã qua sử dụng), mặt kính bị nứt vỡ thu giữ của bị cáo Lưu Đức T,

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đồng của bị cáo Lưu Đức T do phạm tội mà có.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Ngô Quang H, Lưu Đức T nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các Ngô Quang H, Lưu Đức T khai nhận:

Ngày 03/10/2024 bị cáo Lưu Đức T đã đi mua 03 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đem về chia nhỏ thành 04 gói. Mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo đã bán 03 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,304 (Không phải ba trăm linh bốn) gam cho bị cáo Ngô Quang H với giá 300.000đồng. Mục đích để sử dụng. Khi bị cáo Ngô Quang H vừa đi mua ma túy đang trên đường về thì bị bắt. Hành vi của bị cáo Lưu Đức T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy thu giữ có tổng khối lượng là 0,304 (Không phải ba trăm linh bốn) gam; Bị cáo Ngô Quang H có hành vi tàng trữ 0,304 (Không phải ba trăm linh bốn) gam Heroine đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận hành vi mua bán 0,304 (Không phải ba trăm linh bốn) gam ma túy Heroine của bị cáo Lưu Đức T đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 - Bộ luật hình sự. Bị cáo Ngô Quang H tàng trữ 0,304 (Không phải ba trăm linh bốn) gam chất ma túy Heroine đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo một mức án thật tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo các bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo.

Bị cáo Lưu Đức T: Về nhân thân: Tại Quyết định số 87/QĐ - TA ngày 04/8/2021 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 12 (Mười hai) tháng, ngày 03/6/2022 bị cáo Lưu Đức T đã chấp hành xong.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Ngô Quang H, Lưu Đức T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp. Riêng bị cáo Ngô Quang H gia đình bị cáo có bố đẻ là ông Ngô Văn T được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất. Vì vậy cần áp dụng khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Ngô Quang H là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác định các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Số lượng 0,304 (Không phải ba trăm linh bốn) gam Heroine thu giữ của bị cáo Ngô Quang H cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,058 (Không phải năm mươi tám) gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, số IMEI: 868125040105732, gắn thẻ sim (đã qua sử dụng), mặt kính bị nứt vỡ thu giữ của bị cáo Ngô Quang

H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số IMEI 1: 351574189065377 gắn thẻ sim (đã qua sử dụng), mặt kính bị vỡ nứt thu giữ của bị cáo Lưu Đức T. Đây là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 300.000đồng bị cáo Ngô Quang H mua ma túy của bị cáo Lưu Đức T. Bị cáo Lưu Đức T sau khi bán ma túy cho bị cáo Ngô Quang H số tiền 300.000 đồng đã chi tiêu cá nhân hết. Số tiền này bị cáo có được là không có căn cứ pháp luật nên cần truy thu để sung quỹ Nhà Nước.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo Lưu Đức T ngày 03/10/2024. Do bị cáo Lưu Đức T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác nên không chứng minh làm rõ được.

Đối với người nam giới tên D theo lời khai của bị cáo Ngô Quang H, ngày 03/10/2024 D là người đã góp tiền cùng bị cáo Ngô Quang H để mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Do bị cáo Ngô Quang H không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người nam giới tên D, ngoài lời khai của bị cáo Ngô Quang H ra không có tài liệu nào khác nên không chứng minh làm rõ được.

Theo lời khai của bị cáo Lưu Đức T, ngày 03/10/2024, sau khi bán 03 gói ma túy Heroine cho bị cáo Ngô Quang H, bị cáo đã sử dụng hết gói ma túy còn lại. Ngoài lời khai của bị cáo ra, không có tài liệu khác chứng minh. Do vậy không có căn cứ để làm rõ khối lượng ma túy bị cáo đã sử dụng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva,biển kiểm soát, 24K2 - 4635, quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu của chị Lưu Hồng Oanh, sinh năm 1974 là chị gái của bị cáo Lưu Đức T. Ngày 03/10/2024, bị cáo Lưu Đức T sử dụng chiếc xe để đi mua bán ma túy chị Lưu Hồng Oanh không biết và không tham gia cùng nên ngày 29/11/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe trên cho chị Lưu Hồng Oanh là đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lưu Đức T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt bị cáo Lưu Đức T 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 03/10/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Ngô Quang H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Phạt bị cáo Ngô Quang H 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0, 246 (Không phải hai trăm bốn mươi sáu) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Ngô Quang H ngày 03/10/2024 tại tổ 14, phường X, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, số IMEI: 868125040105732, gắn thẻ sim (đã qua sử dụng), mặt kính bị nứt vỡ thu giữ của bị cáo Ngô Quang H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số IMEI 1: 351574189065377 gắn thẻ sim (đã qua sử dụng), mặt kính bị nứt vỡ thu giữ của bị cáo Lưu Đức T.

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đồng của bị cáo Lưu Đức T do phạm tội mà có.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án thành phố Lào Cai ngày 27/12/2024).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Ngô Quang H; Lưu Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Công an TP;
- Sở tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh (PV06);
- T.H.A HS (2);
- Bị cáo;
- Lưu HS- AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Kim Phụng